CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản tin dự báo thủy triều 10 ngày (từ 04/11/2026 đến 13/11/2026)

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			04/11	05/11	06/11	07/11	08/11	09/11	10/11	11/11	12/11	13/11
CÔ TÔ	Nước lớn	Hmax (cm)	337	294	248	222	254	291	322	347	364	377
		Time_max	11h00	12h00	13h00	23h00	2h00	3h00	3h21	4h02	5h00	5h24
	Nước ròng	Hmin (cm)	100	128	166	169	146	117	89	66	49	37
		Time_min	0h00	0h00	0h00	8h38	10h54	12h45	14h08	15h08	15h54	16h35
BẠCH LONG VỸ	Nước lớn	Hmax (cm)	239	218	192	175	192	196	221	243	260	270
		Time_max	12h00	13h00	14h00	22h00	23h00	0h19	2h00	3h01	4h03	5h01
	Nước ròng	Hmin (cm)	28	51	78	100	118	95	63	36	14	0
		Time_min	0h00	0h47	2h39	4h37	6h25	16h55	17h33	18h17	19h03	19h49
HÒN DẤU	Nước lớn	Hmax (cm)	322	279	233	247	261	289	311	326	337	342
		Time_max	12h03	13h03	14h06	23h00	1h29	3h00	4h00	5h00	5h25	6h16
	Nước ròng	Hmin (cm)	100	135	171	183	144	108	81	64	56	55
		Time_min	0h00	1h28	3h29	11h11	15h50	16h44	17h34	18h19	19h00	19h39
SẦM SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	315	275	241	231	248	274	298	317	334	348
		Time_max	12h01	12h00	11h00	23h00	2h16	4h00	5h00	6h00	6h22	7h08
	Nước ròng	Hmin (cm)	104	141	178	170	132	99	74	56	45	41
		Time_min	0h03	1h06	2h20	17h19	17h20	17h46	18h17	18h49	19h21	19h54
HÒN NGƯ	Nước lớn	Hmax (cm)	261	235	219	237	242	262	276	286	289	290
		Time_max	11h22	12h00	22h28	23h00	0h02	1h23	3h00	4h00	5h00	5h29
	Nước ròng	Hmin (cm)	75	98	120	137	103	75	56	45	43	47
		Time_min	1h01	2h36	3h57	16h54	17h26	18h04	18h43	19h21	19h58	20h32
CỒN CỎ	Nước lớn	Hmax (cm)	109	109	113	119	124	124	127	129	128	126
		Time_max	17h25	20h00	22h00	23h00	23h59	0h00	1h00	1h29	2h13	3h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	42	52	61	65	64	56	49	44	42	41
		Time_min	0h01	1h10	2h39	4h34	16h49	17h48	18h37	19h19	19h58	20h34
SƠN TRÀ	Nước lớn	Hmax (cm)	148	152	156	160	164	169	172	174	173	170
		Time_max	20h00	20h01	20h28	21h00	21h11	21h29	22h00	22h15	23h00	23h16
	Nước ròng	Hmin (cm)	93	100	108	104	97	93	90	88	86	86
		Time_min	12h29	13h20	14h00	3h27	4h07	4h43	5h16	5h47	6h20	6h57
HOÀNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	137	124	114	117	128	140	150	158	164	166
		Time_max	2h23	4h00	6h00	20h12	20h28	21h00	21h17	22h00	22h20	23h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	56	64	72	81	69	55	44	35	30	29
		Time_min	12h04	12h51	13h27	13h52	3h01	3h51	4h36	5h20	6h03	6h47
LÝ SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	143	148	155	162	168	175	179	181	182	180
		Time_max	20h00	20h00	20h00	20h15	21h00	21h00	21h03	21h22	22h00	22h12
	Nước ròng	Hmin (cm)	84	93	99	85	73	64	59	56	56	57
		Time_min	12h12	12h57	2h00	2h46	3h28	4h08	4h47	5h25	6h04	6h43
QUY NHƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	202	188	187	197	208	217	225	229	231	230
		Time_max	4h00	6h00	20h27	21h00	21h00	21h30	22h00	23h00	23h05	23h59
	Nước ròng	Hmin (cm)	132	143	154	149	137	128	122	118	116	117
		Time_min	13h05	13h43	14h06	3h21	4h18	5h11	6h00	6h46	7h29	8h09
TRƯỜNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	169	156	151	162	172	181	188	192	193	192
		Time_max	4h28	6h00	20h00	20h00	20h06	20h25	21h00	21h14	22h00	22h14
	Nước ròng	Hmin (cm)	52	71	89	93	79	67	57	48	41	35
		Time_min	12h37	13h07	13h27	2h40	3h43	4h44	5h44	6h40	7h31	8h17
PHÚ QUÝ	Nước lớn	Hmax (cm)	258	238	245	255	265	276	284	290	294	295
		Time_max	3h00	22h00	21h06	21h14	22h00	22h00	22h21	23h00	23h00	23h16
	Nước ròng	Hmin (cm)	165	185	203	184	162	145	132	123	117	115
		Time_min	12h53	13h47	14h32	4h46	5h22	5h57	6h30	7h00	7h30	8h00
VŨNG TÀU	Nước lớn	Hmax (cm)	383	388	391	391	397	401	403	403	398	393
		Time_max	23h00	23h17	23h59	0h00	0h06	0h28	1h00	1h11	2h00	2h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	175	197	204	165	132	107	92	86	89	99
		Time_min	15h38	16h41	5h41	6h19	6h56	7h31	8h07	8h42	9h18	9h54
DKI-7	Nước lớn	Hmax (cm)	361	348	351	367	383	397	407	413	414	412
		Time_max	3h28	6h15	21h00	21h00	21h07	21h25	22h00	22h08	23h00	23h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	271	288	307	299	284	272	263	257	254	252
		Time_min	13h24	14h02	14h27	3h24	4h14	5h01	5h47	6h33	7h20	8h06

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			04/11	05/11	06/11	07/11	08/11	09/11	10/11	11/11	12/11	13/11
CÔN ĐẢO	Nước lớn	Hmax (cm)	340	339	340	337	336	329	325	317	307	298
		Time_max	11h06	12h00	12h10	13h00	13h08	14h00	14h00	14h29	15h00	11h26
	Nước ròng	Hmin (cm)	114	134	139	122	110	103	99	97	99	103
		Time_min	4h10	4h52	18h42	19h15	19h45	20h11	20h37	21h07	21h43	22h00
THỔ CHU	Nước lớn	Hmax (cm)	115	111	112	114	117	120	123	124	125	126
		Time_max	8h27	9h00	23h00	23h00	1h00	2h00	2h18	3h00	4h00	4h14
	Nước ròng	Hmin (cm)	97	99	97	93	89	86	84	82	82	82
		Time_min	0h00	17h00	17h00	15h00	16h00	16h31	17h08	17h44	18h20	18h57
PHÚ QUỐC	Nước lớn	Hmax (cm)	121	117	116	118	124	131	137	142	145	145
		Time_max	10h17	10h20	10h18	8h18	8h16	4h00	5h00	5h24	6h04	7h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	84	93	92	86	81	78	76	76	76	77
		Time_min	1h00	1h59	16h42	17h11	17h44	18h18	18h54	19h30	20h06	20h44

Ghi chú: **Hmax**: Độ cao nước lớn; **Time_max**: Thời gian xuất hiện nước lớn; **Hmin**: Độ cao nước ròng; **Time_min**: Thời gian xuất hiện nước ròng.

Tin phát lúc: 09h30 ngày 04/11/2026

T/L. TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG DỰ BÁO HẢI VĂN

Dự báo viên



Trịnh Thị Phượng